

trong việc xây dựng kim tự tháp?

- A. Tôn giáo, tín ngưỡng. B. Toán học. C. Kỹ thuật ướp xác. D. Chữ viết.

Câu 15: Phát minh về kỹ thuật nào sau đây của người Trung Hoa có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của ngành hàng hải?

- A. Kỹ thuật in. B. Thuốc súng. C. La bàn. D. Làm giấy.

Câu 16: Hãy ghép các thành tựu của nền văn minh phương Đông thời kì cổ - trung đại ở cột A với ý nghĩa của các thành tựu văn minh ở cột B sao cho phù hợp.

A	B
1. Kim tự tháp	A. có ảnh hưởng lớn đến văn học khu vực châu Á.
2. Phát minh ra chữ số "0"	B. ảnh hưởng lớn đến tôn giáo khu vực Đông Nam Á.
3. Kinh thi, thơ Đường	C. là biểu hiện cao của tính chuyên chế, quan niệm tôn giáo.
4. Hin-đu giáo	D. có ảnh hưởng lớn đến kỹ thuật quân sự.
5. Thuốc súng	E. giúp cho việc tính toán trở nên đơn giản, ngắn gọn.

A. 1B – 2A – 3C – 4E – 5D

B. 1C – 2E – 3A – 4B – 5D

C. 1C – 2A – 3B – 4E – 5D

D. 1C – 2D – 3B – 4E – 5A

Câu 17: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ chấm để hoàn thiện khái niệm sau:

“..... là sự tiến bộ về vật chất và tinh thần của xã hội loài người; là trạng thái phát triển cao của nền văn hóa, khi xã hội loài người vượt quan trình độ của thời kì dã man”.

- A. Văn minh. B. Văn tự. C. Văn vật. D. Văn hiến.

Câu 18: Những yếu tố cơ bản nào có thể giúp xác định một nền văn hoá bước sang thời kì văn minh?

- A. Có con người xuất hiện. B. Có chữ viết, nhà nước ra đời.
C. Có công cụ lao động bằng sắt xuất hiện. D. Xây dựng các công trình kiến trúc.

Câu 19: Khác với văn minh, văn hoá thường có

- A. bề dày lịch sử và mang tính dân tộc.
B. trình độ phát triển cao, mang tầm vóc quốc tế.
C. tính sáng tạo cao, thúc đẩy văn minh phát triển.
D. những giá trị sáng tạo ở trình độ cao nhất.

Câu 20: Khác với văn hoá, văn minh là những giá trị vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra

- A. có bề dày lịch sử và mang tính dân tộc.
B. có trình độ phát triển cao, mang tầm vóc quốc tế.
C. cùng với sự xuất hiện của xã hội loài người.
D. đầu tiên trong lịch sử xã hội loài người.

Câu 21: Công trình kiến trúc nổi tiếng nhất của người Ai Cập cổ đại là

- A. tượng Nhân sư. B. các khu phố cổ. C. đền thờ các vị vua. D. các kim tự tháp.

Câu 22: Loại chữ cổ nhất của người Trung Quốc là gì?

- A. Chữ giáp cốt, kim văn. B. Chữ Hán.
C. Chữ Kha-rốt-ti và Bra-mi. D. Chữ tượng hình viết trên giấy pa-pi-rút.

Câu 23: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của Nho giáo?

- A. Là một đóng góp lớn của nhân dân Trung Hoa đối với văn minh phương Tây.
B. Là cơ sở lí luận và tư tưởng của chế độ quân chủ ở Trung Hoa.
C. Thể hiện trình độ tư duy cao, lưu giữ thông tin lớn.
D. Cơ sở cho sự phát triển của khoa học kỹ thuật hiện đại.

Câu 24: Lĩnh vực nào sau đây của nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại có ảnh hưởng lớn đến Việt Nam?

- A. Y học. B. Văn học. C. Kiến trúc, điêu khắc. D. Sử học.

Câu 25: Một trong những ý nghĩa của các công trình kiến trúc và điêu khắc của nền văn minh Ấn Độ thời kì cổ - trung đại là gì?

- A. Phản ánh tư tưởng độc tôn của Phật giáo.
- B. Có ảnh hưởng lớn đến văn minh thời Phục hưng.
- C. Phản ánh Hin-đô giáo là tư tưởng chính thống của Ấn Độ.
- D. Thể hiện ảnh hưởng của tôn giáo tới nghệ thuật.

Câu 26: Tôn giáo nào không được khởi nguồn từ Ấn Độ?

- A. Hồi giáo.
- B. Phật giáo.
- C. Hin-đô giáo.
- D. Bà La Môn giáo.

Câu 27: Văn hoá Phục hưng đã đề cao vấn đề nào dưới đây?

- A. Khoa học, nhân văn.
- B. Giá trị nhân bản, nhân văn.
- C. Giá trị nhân bản và tự do.
- D. Độc lập và tự do.

Câu 28: Văn minh thời Phục hưng (thế kỉ XIV - XVII) đã đạt được những thành tựu rực rỡ về mọi mặt, đặc biệt là lĩnh vực nào?

- A. Khoa học tự nhiên.
- B. Kinh tế và văn hoá.
- C. Văn học, nghệ thuật.
- D. Chính trị và lịch sử.

Câu 29: Trong thời Phục hưng đã xuất hiện rất nhiều nhà văn hoá, khoa học thiên tài được mệnh danh là những người như thế nào?

- A. Vĩ đại.
- B. Thông minh.
- C. Xuất chúng.
- D. Không lồ.

Câu 30: Một trong những cống hiến lớn có giá trị đến nay của cư dân La Mã là gì?

- A. Bảng chữ cái gồm 26 chữ.
- B. Đền Pác-tê-nông.
- C. Giấy, thuốc súng, la bàn.
- D. Đấu trường La Mã.

Câu 31: Ý nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng?

- A. Lên án nghiêm khắc Giáo hội Thiên Chúa giáo đương thời.
- B. Đề cao giá trị con người và quyền tự do cá nhân.
- C. Đề cao quyền độc lập của các dân tộc.
- D. Xây dựng thế giới quan tiến bộ của giai cấp tư sản.

Câu 32: Vì sao nói chữ viết là cống hiến lớn lao của cư dân Hi Lạp và Rôma cổ đại đối với nhân loại?

- A. Kí hiệu ít, đơn giản, dễ biểu đạt ý nghĩa sự vật, hiện tượng.
- B. Được tất cả các nước trên thế giới sử dụng đến ngày nay.
- C. Có hệ thống chữ cái hoàn chỉnh, cùng với hệ chữ số La Mã.
- D. Đơn giản, ngắn gọn, khả năng ghép chữ linh hoạt, dễ phổ biến.

Câu 33: Những tiến bộ trong cách tính lịch của người phương Tây so với phương Đông xuất phát từ đâu?

- A. Cách tính lịch dựa theo sự chuyển động của Mặt Trăng.
- B. Việc đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn sản xuất.
- C. Sự hiểu biết chính xác về Trái Đất và hệ Mặt Trời.
- D. Việc tính lịch dựa theo sự chuyển động của Mặt Trời.

Câu 34: Người Hi Lạp và Rôma cổ đại sớm có hiểu biết chính xác về Trái Đất và hệ Mặt Trời là nhờ

- A. vào việc canh tác nông nghiệp.
- B. họ thường giao thương bằng đường biển.
- C. vào việc buôn bán giữa các thị quốc.
- D. sự phát triển của khoa học - kĩ thuật.

Câu 35: Vì sao Văn minh Phục hưng được đánh giá là một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

- A. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của người châu Âu thời đó.
- B. Mở ra những vùng đất mới, những con đường mới và những dân tộc mới.
- C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.
- D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

Câu 36: Bản chất của Văn minh Phục hưng là gì?

- A. Cuộc cách mạng về xã hội để xác lập sự thống trị của giai cấp tư sản.
- B. Cuộc đấu tranh kinh tế của quần chúng nhân dân với giai cấp tư sản.
- C. Cuộc đấu tranh giữa hệ tư tưởng phong kiến và quyền lực của Giáo hội.
- D. Cuộc cách mạng tư tưởng của giai cấp tư sản chống chế độ phong kiến.

Câu 37: Nước nào sau đây đi tiên phong trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất?

- A. Pháp. B. Anh. C. Đức. D. Mỹ.

Câu 38: Nhà bác học nào sau đây đã phát minh ra bóng đèn điện?

- A. Ghê-nóc Xi-môn Ôm. B. Mai-con Pha-ra-đây.
C. Tô-mát Ê-đi-xơn. D. E.K. Len-xơ.

Câu 39: Ai là người được mệnh danh là “Ông vua xe hơi” nước Mỹ đầu thế kỷ XX?

- A. Gu-li-ê-li-nô Mác-cô-ni. B. Hen-ri Pho.
C. Ni-cô-la Tét-la. D. Mai-con Pha-ra-đây.

Câu 40: Phát minh tiêu biểu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai là

- A. điện và động cơ điện. B. động cơ chạy bằng xăng dầu.
C. xe ô tô. D. máy bay.

Câu 41: Một trong những phát minh quan trọng trong lĩnh vực thông tin liên lạc vào giữa thế kỉ XIX là gì?

- A. Điện thoại cố định. B. Máy điện tín. C. Điện thoại di động. D. Máy Fax.

Câu 42: Nguồn năng lượng nào được phát hiện trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai, được mệnh danh là “nguồn năng lượng của người nghèo”?

- A. Nước. B. Dầu đi-ê-zen. C. Mặt Trời. D. Điện.

Câu 43: Việc sử dụng động cơ đốt trong đã tạo ra khả năng phát triển ngành nào?

- A. Giao thông vận tải. B. Chế tạo máy bay. C. Khai thác mỏ. D. Chế tạo ô tô.

Câu 44: Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất trên thế giới được bắt đầu trong lĩnh vực nào dưới đây?

- A. Luyện thép. B. Công nghiệp luyện kim.
C. Giao thông vận tải. D. Ngành dệt.

Câu 45: Nội dung nào dưới đây không phải ý nghĩa việc phát minh ra máy hơi nước của Giêm Oát (1784)?

- A. Lao động chân tay dần được thay thế bằng máy móc.
B. Làm giảm sức lao động cơ bắp của con người.
C. Quá trình lao động ngày càng được xã hội hoá cao.
D. Khởi đầu quá trình công nghiệp hoá ở nước Anh.

Câu 46: Điều kiện cần và đủ để nước Anh tiến hành cuộc cách mạng Công nghiệp là gì?

- A. Vốn tư bản, nhân công, thuộc địa.
B. Sự phát triển kĩ thuật, nhân công.
C. Vốn, nhân công, sự phát triển kĩ thuật.
D. Nhân công, sự phát triển kĩ thuật, thuộc địa.

Câu 47: Thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất gồm

- A. máy kéo sợi, máy dệt, máy hơi nước, đầu máy xe lửa.
B. máy dệt, máy kéo sợi, máy hơi nước, máy bay.
C. máy dệt, máy kéo sợi, ô tô, máy hơi nước.
D. máy dệt, máy hơi nước, tàu thủy, điện thoại.

Câu 48: Động cơ đốt trong được phát minh trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất có ý nghĩa gì?

- A. Thúc đẩy cơ giới hoá sản xuất.
B. Khởi đầu quá trình công nghiệp hoá.
C. Giúp cho liên lạc ngày càng thuận tiện.
D. Mở ra khả năng ứng dụng nguồn năng lượng mới.

Câu 49: Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất là gì?

- A. Những tiến bộ vượt bậc trong ngành công nghiệp dệt.
B. Chuyển từ lao động thủ công sang lao động máy móc.
C. Chuyển từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.
D. Đánh dấu sự ra đời và phát triển của ngành giao thông vận tải.

Câu 50: Đặc trưng cơ bản của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai là gì?

- A. Chuyển nền sản xuất từ cơ khí hóa sang điện khí hóa.
B. Khởi đầu cho quá trình công nghiệp hóa.
C. Chuyển từ nền sản xuất thủ công sang sản xuất dây chuyền.
D. Làm thay đổi về chất nền công nghiệp tư bản chủ nghĩa.

